

KHÔI PHỤC LÀNG NGHỀ CỔ TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THỦ ĐÔ (TRƯỜNG HỢP ĐỐI VỚI LÀNG NGHỀ DỆT SA LA KHÊ, QUẬN HÀ ĐÔNG)

Bùi Văn Nam, Nguyễn Hải Yến, Chu Thị Khánh Uyên, Nguyễn Văn Phương

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Nhắc đến nghề truyền thống Hà Đông, người ta nghĩ ngay đến lụa. Vùng đất phù sa màu mỡ bên con sông Nhuệ, sông Đáy. Xưa và nay, Hà Đông vẫn nổi tiếng về nghề dệt, với những sản phẩm dệt cao cấp: lụa, gấm vóc, the, đũi, kỳ cầm, sa tanh... Lụa Hà Đông không chỉ nổi tiếng trong nước mà còn vang xa tới nhiều nước trên thế giới. So với làng Lụa Vạn Phúc phát triển du lịch hơn, náo nhiệt hơn khác xa không khí đó thì làng La Khê đã thay đổi rất nhiều và đang đứng trước nguy cơ bị mai một. Bởi thế nghề dệt The/Sa cũng đang biến mất dần đi. Đến La Khê, bỏ lại những ồn ào, náo nhiệt, cất công đi tìm, lắng tai nghe mới thấy nghề dệt cửu từ xưởng dệt duy nhất còn sót lại của nghề nhân nét đặc trưng riêng biệt, nổi tiếng lâu đời chất liệu tơ tằm tự nhiên, cùng với kỹ thuật dệt thủ công tinh xảo đã tạo nên những tấm vải mỏng, mềm mại, mát rượi, không rạn, không nhăn mang đến cảm giác thoáng mát cho người mặc. Để khôi phục và phát triển làng nghề khỏi bị mai một, cần có những giải pháp đồng bộ. Trước hết, cần có sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương. Bên cạnh đó, cần khuyến khích người dân làng nghề, đặc biệt thế hệ trẻ biết đến và tham gia vào nghề dệt. Đồng thời, cần đẩy mạnh quảng bá hình ảnh sản phẩm lụa La Khê trên thị trường trong nước và quốc tế, ... phát huy giá trị nghề dệt sa/the lụa gắn với phát triển du lịch Thủ đô.

Từ khóa: Hà Đông, khôi phục làng nghề, La Khê, làng nghề, nghề dệt the/sa.

Nhận bài ngày 10.11.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 27.12.2024

Liên hệ tác giả: Bùi Văn Nam; email: buivannam12032003@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mỗi dân tộc đều có bản sắc của riêng mình, những bản sắc đó được thể hiện một phần qua mỗi ngành nghề và mỗi sản phẩm truyền thống, từ đó cũng tạo nên bản sắc của một nền kinh tế. Không một nền kinh tế nào phát triển mà không mang những bản sắc riêng biệt phản ánh sự độc đáo, đặc sắc của dân tộc mình. Giữ gìn, kế thừa và phát triển những ngành nghề truyền thống sao cho phù hợp với cuộc sống hiện đại nhưng vẫn giữ được bản sắc là một điều vô cùng cấp thiết của kinh tế, xã hội, văn hóa.

Việt Nam là một nước đang phát triển, nền kinh tế còn phụ thuộc chủ yếu vào nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, việc thúc đẩy hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, trong đó bao

gồm cả việc bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống ở Việt Nam là việc làm rất cần thiết. Trong quá trình phát triển kinh tế đất nước, làng nghề đóng vai trò hết sức quan trọng, đóng góp của các làng nghề đã tạo ra nhiều nét khởi sắc cho kinh tế địa phương. Với số lượng khoảng hơn 5400 làng nghề trên địa bàn cả nước trong đó, số lượng làng nghề ở miền Bắc chiếm gần 40%, tập trung nhiều nhất ở vùng đồng bằng sông Hồng với khoảng 1500 làng, trong đó khoảng 300 làng đã được công nhận là làng nghề truyền thống (theo báo cáo của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam). Trong đó, Hà Nội là Thủ đô, thành phố trực thuộc trung ương của Việt Nam, nơi đây rất vinh dự khi là “Thành phố di sản” với quỹ di sản văn hóa vô cùng phong phú, đa dạng, gồm 5922 di tích lịch sử, văn hóa; trong đó có 1 di sản văn hóa thế giới, 21 di tích và cụm di tích quốc gia đặc biệt và 1793 di sản văn hóa phi vật thể. Tính đến nay, Hà Nội chiếm gần 1/3 với khoảng 1350 làng nghề. Trải qua lịch sử hình thành hàng trăm năm, các làng không chỉ lưu giữ nghề truyền thống với những sản phẩm thủ công mỹ nghệ hội tụ tinh hoa văn hóa dân tộc mà còn chứa đựng trong đó rất nhiều giá trị về cảnh quan thiên nhiên, kiến trúc lịch sử,... Chính những làng nghề đó đã có những đóng góp đáng kể trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, tăng thu nhập cho người lao động, đặc biệt là lao động ở các vùng nông thôn, đồng thời đóng góp đáng kể vào kim ngạch xuất khẩu và tăng trưởng hàng năm. Bên cạnh đó, việc đầu tư và phát triển các làng nghề đã góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng “ly nông bất ly hương”, giúp giải quyết nhiều vấn đề khó khăn cho cả chính quyền địa phương lẫn người dân. Đồng thời, góp phần tạo nên những dấu ấn văn hóa mang đậm nét dân gian.

Cùng với sự phát triển của đời sống kinh tế - xã hội, các sản phẩm hiện đại đang dần thay thế các sản phẩm truyền thống bởi tính ứng dụng cao, giá thành phù hợp và dễ tiếp cận mọi đối tượng, các sản phẩm truyền thống đang dần lép vế. Nhưng vẫn còn đó những làng nghề truyền thống dần khôi phục và khẳng định vai trò quan trọng trong nền kinh tế thị trường như làng lụa Vạn Phúc, làng rèn Đa Sỹ,... Tuy nhiên, vì một số lí do chủ quan lẫn khách quan mà một số làng nghề không thể khôi phục đầy đủ, còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế, xu thế không thể đảo ngược của đô thị hóa đã làm biến mất nhiều làng nghề mới đây còn là niềm tự hào, đặc biệt ở “Thành phố di sản”. Điều đó làm cuộc sống mưu sinh của những nghệ nhân của các làng nghề trở nên khó khăn, họ dần chuyển hướng kinh doanh sang mô hình khác để mưu sinh, một số làng nghề dần mai một và đi vào quên lãng. Việc khôi phục, đánh thức tinh hoa văn hóa các làng nghề truyền thống là vấn đề vô cùng cấp thiết nhằm giới thiệu những nét văn hóa đặc sắc có từ lâu đời của cha ông ta, tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao nâng cao đời sống của người dân địa phương và góp phần vào công cuộc giữ gìn, phát huy, khôi phục các làng nghề đang ngày càng bị mai một.

Hà Đông là một quận thuộc Thủ đô Hà Nội, một vùng đất nổi tiếng với nhiều làng nghề truyền thống. Trên địa bàn quận Hà Đông có 03 làng nghề truyền thống (dệt lụa Vạn Phúc, rèn Đa Sỹ, mộc Thượng Mạo). Hiện nay, đặt chân tới làng cổ La Khê (nay thuộc Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội); được biết đến là một làng nghề dệt sa màu nổi tiếng từ thời xa xưa với nhiều mẫu hoa văn tinh xảo, sống động và lâu đời vào hàng bậc nhất của Việt Nam. Sản phẩm ở đây được bày bán rất đa dạng với kiểu cách, màu sắc, hoa văn, chất lượng,... Tuy nổi tiếng là vậy nhưng nơi đây lại đang đứng trước nguy cơ bị mai một như bao làng nghề truyền thống khác.

Nhận thức được giá trị, tầm quan trọng của phát triển làng nghề nên nhóm tác muốn chỉ rõ tiềm năng phát triển làng nghề dệt La Khê. Đồng thời, thực hiện nhiệm vụ đánh thức một di sản làng nghề, quảng bá hình ảnh, nâng cao giá trị sản phẩm đưa đến gần với công chúng, mang lại giá trị kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống nghệ nhân nơi đây và nhân cấy nghề tại địa phương.

2. NỘI DUNG

2.1. Làng nghề, làng nghề truyền thống

Theo Điều 3, Nghị định của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn số 52/2018/NĐ-CP, thì làng nghề được hiểu là một hoặc nhiều cụm dân cư cấp thôn, ấp, bản làng, buôn, phum, sóc hoặc các điểm dân cư tương tự tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn như: Chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản; Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ; Xử lý, chế biến nguyên vật liệu phục vụ sản xuất ngành nghề nông thôn; Sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát, cơ khí nhỏ; Sản xuất và kinh doanh sinh vật cảnh; Sản xuất muối; Các dịch vụ phục vụ sản xuất, đời sống dân cư nông thôn.

Theo Tiến sĩ Dương Bá Phượng thì làng nghề là:

“Làng nghề là làng ấy, tuy có trồng trọt theo lối thủ nông và chăn nuôi (gà, lợn, trâu,...) làm một số nghề phụ khác (thêu, đan lát,...) song đã nổi trội một nghề cổ truyền, tinh xảo với một tầng lớp thợ thủ công chuyên nghiệp hay bán chuyên nghiệp, có ông trùm, ông phó cả cùng một số thợ và phó nhỏ đã chuyên tâm, có quy trình công nghệ nhất định “sinh ư nghệ, từ ư nghệ”, “nhất nghệ tinh, nhất thân vinh”, sống chủ yếu bằng nghề đó và sản xuất ra những hàng thủ công, những mặt hàng này đã có tính mỹ nghệ, đã trở thành sản phẩm hàng hóa và có quan hệ tiếp thị với thị trường là vùng rộng xung quanh với thị trường đô thị, thủ đô và tiến tới mở rộng ra cả nước rồi có thể xuất khẩu ra nước ngoài” (Dương Bá Phượng, 2001).

Làng nghề thủ công truyền thống là 1 thực thể kinh tế, văn hóa, xã hội sống động, tồn tại và phát triển tương đối bền vững về một hoặc nhiều nghề thủ công truyền thống lâu đời. Ở đây có thể tất cả hoặc một phần rất lớn cư dân trong làng nghề đều làm nghề truyền thống, cũng có chỉ một bộ phận dân trong làng nghề kinh doanh sản phẩm truyền thống. Làng nghề chính là nơi kết tinh kết quả của quá trình lưu giữ và phát triển trong nghề.

Làng nghề truyền thống là làng cổ truyền, mà ở đó các hộ nghề tập nghề chuyên sản xuất, chế tác, sinh sống bằng một nghề hoặc nhiều nghề, có khi chỉ bằng một công đoạn của nghề. Đây là nơi có nhiều thế hệ nghề nhân, thợ thủ công tài năng của địa phương, đã và đang tạo những sản phẩm tinh xảo, độc đáo, đậm nét bản sắc văn hóa, có giá trị kinh tế, tư tưởng và mỹ thuật cao, đáp ứng nhu cầu cần thiết của người tiêu dùng trong và ngoài nước.

Làng nghề truyền thống là trung tâm sản xuất, chế tác và kinh doanh hàng thủ công, nơi hội tụ nghề nhân, thợ giỏi trong các gia đình, dòng họ chuyên nghề gọi chung là hộ nghề, tộc nghề, đã tồn tại, phát triển lâu đời và trở nên nổi tiếng. Ở đó có sự liên kết, hỗ trợ của những người thợ trong sản xuất, kinh doanh, buôn bán sản phẩm, với những quy lệ chặt chẽ mà mỗi hộ nghề, mỗi người thợ nghề đều phải tuân thủ. Ở đó người ta hoạt động nghề nghiệp theo phương hội, nhiều nơi cùng thờ Tổ nghề chung (Vũ Quốc Tuấn, 2010).

2.2. Khái quát về lịch sử hình thành và phát triển nghề dệt La Khê

2.2.1. Lịch sử hình thành và phát triển

Làng La Khê¹ hay còn được gọi làng La Ninh - một làng nghề cổ thuộc địa phận Phường La Khê, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Làng được hình thành từ thế kỉ thứ 5

¹ Xã La Khê thời Nguyễn thuộc tổng La Nội, huyện Từ Liêm, tỉnh Hà Nội (Tỉnh Hà Nội thành lập năm Minh Mệnh thứ 2 (1831). Nay là phường La Khê, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Dẫn theo “Đông Khánh địa dư chí”. Bản dịch của Ngô Đức Thọ, Nguyễn Văn Nguyên, Pilippe Papin, 2003.

với tên gọi ban đầu là làng La Ninh, mãi đến thế kỷ thứ 15 thì làng mới được đổi tên thành làng La Khê. Làng còn có tên trong tập Tứ quý danh hương bao gồm: Mỗ² - La³ - Canh⁴ - Cốt⁵.

Ban đầu, khi mới được thành lập thì các sản phẩm dệt của làng vẫn còn rất thô sơ, chủ yếu là các mặt hàng về sồi, đũi để phục vụ cho nhu cầu của người dân Thăng Long xưa. Đến đầu thế kỷ 17 thì người Hoa ở vùng Lương Quảng của Trung Quốc đã di cư sang Việt Nam và mang theo đó là nghề dệt thủ công.

Trong số đó, mười gia đình người Hoa đã đến lập nghiệp ở đất La Khê, đem nghề dệt The nhuộm đen và công nghệ dệt tiên tiến dạy lại cho dân làng. Các sản phẩm The, vân, địa, quế, gấm vóc của La Khê với những họa tiết, hoa văn tinh xảo dần thay thế sồi, đũi nhờ chất lượng được nâng cao như mỏng, nhẹ hơn nhưng lại rất bền và đẹp, được các tầng lớp quý tộc ưa chuộng.

Thời kỳ thịnh vượng nhất của làng dệt La Khê là vào thế kỷ 17 và nó từng được ca tụng trong dân gian xưa với câu ca: “The La, lụa Vạn, chổi Phùng”. Vào thời gian này, mỗi nhà sẽ có từ 1 cho đến 2 khung dệt, nhà nhiều có thể có đến hơn 10 khung dệt.

Sự khác biệt rõ rệt nhất của làng lụa La Khê với làng lụa Vạn Phúc là: làng La Khê xưa thì chuyên về nghề dệt sa màu cũng như lụa bạch, lụa vân,... còn làng lụa cổ Vạn Phúc thì nổi tiếng với thứ lụa gấm lâu đời từ thời Cao Biền.

Năm 1823, nhà Nguyễn ra sắc lệnh lập La Khê thành một xưởng dệt cho Kinh thành Huế, đồng thời cho cả làng được miễn đi lính để tập trung cho việc phát triển làng nghề. Trong khoảng những năm 1840 dưới thời vua Thiệu Trị thì xưởng dệt làng La Khê sẽ được gọi là Chức tạo cục, hàng năm phải dệt gần 1000 tấm sa màu cung cấp cho triều đình. Nghề dệt The ở La Khê phát triển mạnh, không những cung cấp cho thị trường trong nước mà còn xuất khẩu sang Châu Âu. Đầu thế kỷ 20, các nghệ nhân làng nghề còn được phong cửu phẩm, bá hộ, đồng thời The làng La còn được triển lãm ở thành phố Paris nước Pháp, đại diện cho sản phẩm tôn quý và chất lượng của xứ Đông Dương.

Sau năm 1954, đất nước ta phải dồn hết sức người của hướng tới miền Nam trong công cuộc kháng chiến thống nhất đất nước. Làng nghề dệt The truyền thống bị gián đoạn, cả làng hoạt động dưới hình thức Hợp tác xã bông, vải sợi,... để dệt vải bông, khăn mặt, thảm đay theo kinh tế tập trung, để phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt trong thời chiến thích ứng với tình hình mới của đất nước.

² Mỗ: gồm ba xã Đại Mỗ, Tây Mỗ và Hạ Mỗ. Xã Đại Mỗ và xã Tây Mỗ thuộc tổng Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội. Xã Hạ Mỗ thuộc tổng Thượng Nội, huyện Từ Liêm, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội. Từ đầu triều Nguyễn trở về trước là xã Thiên Mỗ và xã Tây Mỗ thuộc tổng Thiên Mỗ, huyện Từ Liêm, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội. Năm Tự Đức thứ 6 (1853) kiêng chữ Thiên là từ tôn kính, đổi là Đại Mỗ. Xã Đại Mỗ nay là phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Xã Tây Mỗ nay là phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Xã Hạ Mỗ nay là xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

³ La: tức ba xã La Khê, La Nội và Ý La thuộc tổng La Nội, huyện Từ Liêm, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội. Xã La Khê nay là phường La Khê, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Xã La Nội và Ý La (gọi chung là La Cả, tức Kê La) nay là phường Dương Nội, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

⁴ Canh: gồm hai xã Vân Canh và Hương Canh thuộc tổng Hương Canh, huyện Từ Liêm, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội. Xã Vân Canh nay là xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội. Xã Hương Canh nay là phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

⁵ Cốt: gồm hai xã Hạ Yên Quyết và Thượng Yên Quyết thuộc tổng Dịch Vọng, huyện Từ Liêm, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội. Xã Hạ Yên Quyết nay là phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Xã Thượng Yên Quyết (làng Thượng Yên Quyết) có tên nôm là làng Giấy, nay thuộc địa phận hai phường: Yên Hòa và Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Đến đầu những năm 2000, trải qua biết bao nhiêu thăng trầm, từ chính sách khuyến khích, khôi phục làng nghề truyền thống của Đảng và Nhà nước, chính quyền địa phương, ban chủ nhiệm hợp tác xã La Khê và một số nghệ nhân cao tuổi ở làng La Khê đã bắt tay dựng lại khung cửa, cải tiến công nghệ hiện đại để dệt lại những mẫu The, vân, gấm,... mong gìn giữ nghề truyền thống của các bậc tiền nhân cũng như tìm lại sức sống cho nghề The lụa.

Bởi nghề dệt The lụa cũng đòi hỏi cần có sự đầu tư, nhiều công phu, nhanh nhất cũng phải mất từ 2 đến 3 tháng, thậm chí những mẫu hàng phức tạp phải mất nửa năm mới có thể dệt xong. Vẽ hoa để dệt được coi là công đoạn khó nhất của nghề bởi vì không chỉ là vẽ một bức tranh, người vẽ mẫu để dệt phải tính toán từng đường nét một sao cho cân đối. Thế nên cần có sự đầu tư, quan tâm của toàn xã hội nhất là nhân dân địa phương sở tại, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của chính quyền từ trung ương đến cơ sở (Nguyễn Đức Bá, 2023).

2.2.2. Tổ nghề dệt lụa La Khê

Tương truyền hơn 500 năm trước, các ông Tổ đời Minh đã sang dạy dân làng La Khê làm nghề The lụa, nghề dệt The manh nha từ đó. Với công trạng đó, các đời vua Nguyễn đã phong các ông thần với danh hiệu “Thập vị Thánh sư” và tôn thờ ở đình làng La Khê là những ông tổ nghề dệt của làng nghề. Ngoài ra còn có một tấm bia thờ 10 vị Tổ sư nghề dệt The. Trải qua các triều vua thời Lê đến thời Nguyễn ban 28 đạo sắc phong. Đặc biệt, triều Nguyễn đã ban sắc 10 vị Tổ nghề với danh hiệu “Dực Bảo tôn thần”.

Danh hiệu của 10 vị Tổ sư nghề dệt The:

- Trương Tướng Công, tự Phúc Đạo Tôn thần
- Trang Tướng Công, tự Phúc Tường Tôn thần
- Lý Tướng Công, tự Phúc Xuyên Tôn thần
- Lý Tướng Công, tự Phúc Hiền Tôn thần
- Trang Tướng Công, tự Thuần Trực Tôn thần
- Lý Tướng Công, tự Phúc Nhân Tôn thần
- Hà Tướng Công, tự Phúc Nghiễm Tôn thần
- Lý Tướng Công, tự Phúc Nghiễm Tôn thần
- Trần Tướng Công, tự Phúc Tâm Tôn thần
- Phó Tướng Công, tự Phúc Quang Tôn thần.

Ngoài ra, dưới đời vua Minh Mạng (1820-1841), có viên cai đội mãn hạn lính nhà Nguyễn tên là Trần Quý, đã tìm thấy được mảnh gấm dệt tinh xảo. Sau đó, ông đã dày công nghiên cứu, tìm hiểu và phát hiện ra được bí mật trong cách dệt gấm vóc của nước ngoài, sau đó ông cùng một số người thợ bạn trong làng đã bàn bạc cách để cải tiến việc dệt gấm vóc và cuối cùng họ đã dệt được một tấm gấm tinh xảo không thua kém tấm gấm mẫu. Từ đó, làng La Khê đã có thêm nghề dệt gấm và Trần Quý đã trở thành ông tổ dệt gấm của làng.

Việc thờ cúng các vị Thành Hoàng cũng như các ông tổ có ý nghĩa rất quan trọng đối với các làng nghề truyền thống, đó là nơi những người dân nơi đây gửi gắm niềm hy vọng, được sống sung túc, niềm tin vào sự phát triển lâu bền của nghề dệt The. Làng La Khê vẫn có không khí rất riêng của làng nghề mang tính đặc thù. Hằng năm, dân làng tổ chức các lễ hội nhằm ghi nhớ công ơn của các bậc thần nhân. Phần lễ, dân làng dân lên các vị các vật tế gồm xôi thịt, hàng mã, tổ chức rước kiệu linh đình,... Bên cạnh phần lễ là phần hội với các trò chơi dân gian như: đấu cờ tướng, bóng bàn, đấu võ, chọi gà, ném vòng cổ chai,... Đặc biệt, gia đình còn bảo lưu nghề dệt thường dùng những sản phẩm dệt mới nhất, đẹp nhất để

trình lên ban Thập vị Thánh sư để trình cáo và mong các ngài phù hộ cho làng nghề dệt La Khê được phát triển, khôi phục lại tên tuổi và ánh hào quang (Nguyễn Đức Bá, 2023).

2.2.3. Sản phẩm đặc trưng của làng nghề dệt ở La Khê

- *Vải Lụa Vân*: “Hàng dệt bằng tơ nhỏ, mỏng, mịn và bóng” (Quang Thông, 2010)



Hình 1: Vải lụa Vân của làng nghề dệt La Khê

+ Đặc trưng chất liệu, hoa văn, họa tiết: 100% sợi tơ tằm tự nhiên

Vân Rồng Thọ (Hoa văn Long ổ + chữ Thọ gọi tắt là Rồng Thọ) là biểu tượng của sức mạnh, quyền quý của điềm lành và trường thọ.

Vân Hoa là biểu tượng của sự kiêu sa, thanh lịch, mềm mại và dịu dàng.

- *Vải The*: The hoặc Nhiều, The: sa 紗 lụa mỏng dệt để hở lỗ như lưới ta gọi là The: “sa y mặc mát áo the” (Chỉ Nam ngọc âm), cũng gọi là Nhiều “trụ sa là *nhiều* hoa biếc”; “đại hồng trụ sa là *nhiều* thắm” (Chỉ Nam ngọc âm). “Xã La Khê có nghề dệt The Hoa (紉 紗), Lương ta (南 涼): Hàng dệt bằng sợi nhỏ mịn: bằng sợi tơ gọi là The hoặc Nhiều, sợi Bông gọi là Lương, hàng do người nước ta sản xuất thêm chữ Nam, phân biệt với hàng Tàu (Trung Quốc)” (Ngô Đức Thọ, Nguyễn Văn Nguyên, & Philipper Papin, 2003).



Hình 2: Vải the của làng nghề dệt La Khê

+ Đặc trưng chất liệu, hoa văn, họa tiết (vải the hoa): 100% sợi tơ tằm tự nhiên.

Hoa văn chim phượng hoàng + chữ Thọ là biểu tượng cho sự vĩnh cửu, cao quý của hạnh phúc, đức hạnh duyên dáng và thanh nhã. Cũng là biểu tượng cho sự hòa hợp âm dương.

- *Vải Sa*: “Thứ hàng tơ dệt thưa giống như the” (Ngọc Hằng và Kim Anh, 2014)

+ Đặc trưng chất liệu: 100% sợi tơ tằm tự nhiên cao cấp được dệt theo phương pháp cổ truyền, đặc biệt của làng La Khê, dệt theo hình thức bán thủ công từ tơ sống. Sau đó được nhuộm nên màu sắc khác nhau.

phá dỡ để xây dựng sân vận động của phường; những máy dệt The nhộn nhịp ngày nào giờ cũng chỉ là đồng gỗ ngồn ngang hay cửa hàng để giới thiệu sản phẩm tới du khách trong và ngoài nước giờ cũng đã đóng cửa; các mặt hàng sản phẩm The lụa trong cửa hàng cũng đã được thanh lý hết.

Trước đây, làng nghề dệt La Khê có hợp tác xã, khi ấy các cụ cao niên trong làng đều cố gắng dạy lại cho người dân về nghề dệt của làng. Tuy nhiên lại không có nhiều người ở trong hợp tác xã còn giữ được nghề.

Hiện nay, cả làng chỉ còn duy nhất một người vẫn kiên trì bám nghề đó là nghệ nhân Lê Đăng Toàn. Là một nghệ nhân có nhiều năm tâm huyết với nghề, nhận được sự truyền thụ nghề từ cụ Nguyễn Công Toàn, vì không muốn làng nghề bị mai một, anh Lê Đăng Toàn vẫn luôn cố gắng, nỗ lực với hy vọng duy trì, cải tiến và phát triển, tìm thị trường cho những sản phẩm từ tơ lụa La Khê. Các sản phẩm do nghệ nhân Lê Đăng Toàn dệt đều là những sản phẩm cao cấp với hoa văn, mẫu mã, màu sắc đa dạng, phong phú như vải the, sa, băng, xuyên, vân, là, quế,... Sản phẩm được dệt 100% từ tơ tằm nên rất đẹp, mềm mại, thoáng mát, điều hòa thân nhiệt (mùa đông ấm, mùa hè mát). Chính vì thế, thành phẩm sẽ tạo nên vẻ quý phái, thanh lịch cho người mặc và phù hợp với mọi lứa tuổi.

Ngoài ra, sản phẩm của La Khê khác với lụa tơ tằm của các nơi khác chính là công nghệ dệt có bộ go vông nên sợi dọc mỗi hàng ngang lại được đan vặn xoắn lại giúp mặt hàng thư thoáng mát nhưng lại rất chặt chẽ, không bị xô dạn.

Thế nhưng, giấc mơ hồi sinh làng nghề dệt La Khê cũng như đưa sản phẩm đến mọi người cũng gặp không ít khó khăn, theo anh Toàn vấn đề khó khăn nhất mà đang gặp phải đó chính là vấn đề về vốn và thị trường tiêu thụ cho sản phẩm.

Tuy nhiên, không chỉ gặp khó khăn vì thiếu người làm nghề, sản phẩm The lụa lại cũng là mặt hàng rất kén người sử dụng. Mặc dù các sản phẩm The lụa có rất nhiều ưu điểm nổi bật như mềm mại, thoáng mát, điều hòa thân nhiệt rất tốt, không bị nhăn, bị xô, rạn nhưng nó lại chưa thể cạnh tranh được với các sản phẩm từ sợi tổng hợp may công nghiệp. Ngoài ra, The lụa của làng La Khê còn được sản xuất từ sợi tơ tằm chất lượng cao và được dệt thủ công cho nên giá thành tương đối cao. Bởi vậy gần như mặt hàng The chưa thể cạnh tranh được với các mặt hàng khác. Anh đượm buồn tâm sự: “Nghề canh cửi lặn đạn nó vận vào, tôi như nặng nợ với người xưa. Mai này không còn đủ sức làm nữa thì có lẽ nơi đây thành bảo tàng khung cửi cổ La Khê”.

Tuy có những khó khăn nhưng cơ sở dệt The lụa của anh vẫn đang kiên trì ngày ngày để cung cấp cho các cơ sở may cổ phục, các dự án văn hóa lịch sử hay cho những cá nhân tổ chức lựa chọn lụa La Khê, sản phẩm phải đích thân anh dệt mới bán ra thị trường các mặt hàng The lụa và nhất quyết không nhập từ nơi khác về để kinh doanh buôn bán. Bởi vì đối với nghệ nhân từng sản phẩm của lụa La Khê chính là tâm huyết của biết bao thế hệ nghệ nhân và anh mong muốn rằng sản phẩm dù ít về số lượng nhưng nó sẽ mang lại những nét đặc trưng riêng có của quê hương anh mà không vùng miền nào có được.

Dù trải qua bao nhiêu thăng trầm của lịch sử cùng sự đổi thay không ngừng của cuộc sống, của thị trường The lụa La Khê. Giờ đây, tuy không còn được sản xuất nhiều nhưng vẫn luôn khẳng định được chỗ đứng vững chắc của mình, đặc biệt với những người yêu và hiểu biết về lụa. Tuy nhiên, nếu không có những cơ chế chính sách kịp thời và phù hợp cho làng nghề thì e rằng sẽ đến lúc các giá trị truyền thống quý báu này của dân tộc sẽ mai một và biến mất (Nguyễn Đức Bá, 2023).

2.3. Bảo tồn và phát huy giá trị nghề dệt sa/the lụa La Khê gắn với phát triển du lịch Thủ đô

Có thể thấy rằng tất cả các sản phẩm thủ công mỹ nghệ không đơn giản chỉ là những sản phẩm sinh hoạt bình thường hàng ngày mà đó còn chính là những tác phẩm nghệ thuật biểu trưng cho nền văn hóa của làng xã, của dân tộc, thể hiện được mức độ phát triển của nền kinh tế, trình độ dân trí cũng như đặc điểm nhân văn của dân tộc. Không chỉ vậy, làng nghề truyền thống nói chung và làng nghề dệt sa/the lụa La Khê nói riêng còn là cả một môi trường văn hóa - kinh tế - xã hội và công nghệ truyền thống từ lâu đời, nó giúp lưu giữ những tinh hoa nghệ thuật, kỹ thuật nghề nghiệp từ thế hệ này sang thế hệ khác và thể hiện được bản sắc riêng của dân tộc. Thực tế đã cho thấy, nghề dệt sa/ the lụa của làng nghề La Khê đang ngày càng bị mai một và có nguy cơ bị thất truyền, do đó để làng nghề được hồi phục, phát triển cũng như được ứng dụng rộng rãi hơn vào đời sống thì chúng ta cần phải thực hiện đồng loạt những giải pháp.

2.3.1. Giải pháp về cơ chế chính sách, chức năng quản lý nhà nước và đào tạo nguồn nhân lực, tôn vinh nghệ nhân

Một trong những điều kiện quan trọng nhất để làng nghề truyền thống có thể gìn giữ và phát triển đó là vấn đề phát triển đội ngũ nhân công có tay nghề. Bởi con người là nguồn nhân lực lao động trong sản xuất. Do đó, Nhà nước và chính quyền địa phương cần sớm ngồi lại với nhau, bàn thảo tìm ra một cơ chế chính sách phải đảm bảo lợi ích của các bên tham gia: Nghệ nhân, người dân địa phương, doanh nghiệp và người tiêu dùng; phải có những chính sách thiết thực hỗ trợ khôi phục và bảo tồn nghề dệt bằng việc nghiên cứu, sưu tầm những tư liệu về làng nghề; tạo cơ chế đãi ngộ về thuế cho những hộ gia đình bảo tồn nghề, khuyến khích người dân trở lại nghề dệt xưa cũng như hỗ trợ kinh phí và mở lớp học về sản xuất nghề dệt tạo ra một mô hình phát triển làng nghề dệt La Khê.

Nhà nước và chính quyền địa phương cần nhận thức rõ được việc đánh thức di sản đã có từ lâu, bảo tồn được giá trị của làng nghề và khôi phục làng nghề để không bị đánh mất, lạc mất những giá trị lâu đời của ngành nghề đã phát triển rất sầm uất đời ông cha ta. Khai thác hiệu quả được giá trị của tài nguyên văn hóa sẽ giải quyết được cơ sở vấn đề về xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống cộng đồng. Nhận thức được tính liên ngành, tính xã hội hóa trong khôi phục, bảo tồn làng nghề, đẩy mạnh các giải pháp mang tính đồng bộ, toàn diện, phối hợp và hỗ trợ từ nhiều phía. Xác định hướng khôi phục và hướng phát triển của làng nghề sau này, bên cạnh đó cần tập trung cải thiện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trang thiết bị, sự sáng tạo. Cần định vị thương hiệu của làng nghề để khôi phục và bảo tồn, đẩy mạnh công tác quảng bá nhận dạng hình ảnh của làng nghề, xây dựng sản phẩm đặc thù. Phân khúc thị trường và xác định tốt thị trường mục tiêu, thị trường chính, thị trường phụ, thị trường tiềm năng. Cần quy hoạch lãnh thổ một cách phù hợp nhằm đạt hiệu quả tốt ưu của tài nguyên và cần chú trọng công tác bảo tồn, khôi phục và phát triển sản phẩm làng nghề.

2.3.2. Giải pháp về xây dựng chiến lược sản phẩm

Trước yêu cầu phát triển và hội nhập, làng nghề cần rà soát lại các sản phẩm của mình phân tích khả năng cạnh tranh của mỗi sản phẩm với sản phẩm cùng loại đang có mặt trên thị trường từ đó có kế hoạch giữ sản phẩm đó hoặc cải tiến để nâng cao khả năng cạnh tranh hoặc chuyển nhượng sản xuất nếu sản xuất của mình không đủ sức cạnh tranh chiến lược sản phẩm xây dựng đúng đắn là căn cứ để tổ chức sản xuất lựa chọn công nghệ sản

xuất công nghệ quản lý mỹ đào tạo nhân lực đảm hình thành sự thành công trong kinh doanh.

Ngoài ra còn vấn đề thương hiệu, làng nghề cần phải chú trọng xây dựng thương hiệu làng nghề mình hơn nữa, mỗi sản phẩm tiêu biểu của làng nghề để tôn vinh hình ảnh truyền thống của dân tộc. Qua đó, kích lệ tâm tư, tình cảm của người dân thêm về nghề truyền thống bằng việc tham gia khôi phục làng nghề, tạo ra các sản phẩm đẹp, nói không với các sản phẩm kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái.

2.3.3. Giải pháp về đảm bảo vốn cho sản xuất, kinh doanh và kinh phí các dự án khôi phục làng nghề

Bởi khi có vốn hoạt động thì nghề nhân có thể sống với nghề, có thể tạo ra được nguồn nguyên liệu ổn định để sản xuất, phát triển nghề dệt lụa, đó là:

- Xây dựng các vùng trồng để trồng dâu, nuôi tằm; hỗ trợ đặc lực cho người dân trong việc phát triển giống cây, quản lý đầu ra cho sản phẩm.

- Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức về vấn đề xử lý nguyên liệu và đầu ra thông qua các kênh trực tuyến bán hàng hay các kênh bán hàng truyền thống. Qua đó, người dân toàn tâm toàn ý với nghề.

2.3.4. Giải pháp về xúc tiến quảng bá, phát triển thị trường

Hoạt động xúc tiến quảng bá góp phần lớn vào việc giới thiệu, thu hút du khách trong và ngoài nước. Trên phân tích mặt mạnh - yếu của sản phẩm, làng nghề cần phân tích thị trường hiện nay. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều vấn đề hạn chế cần có các giải pháp khắc phục. Cụ thể:

- Thị trường trong nước:

- + Tạo ra và xây dựng thương hiệu du lịch gắn với làng nghề: Xây dựng các chương trình du lịch và sản phẩm du lịch, liên kết các doanh nghiệp lữ hành, công ty du lịch để thu hút du khách đến tham quan và trải nghiệm làng nghề.

Việc liên kết sẽ hỗ trợ lẫn nhau trong các lĩnh vực: sản xuất, nhân lực, cơ sở hạ tầng, tạo dòng sản phẩm, quảng bá sản phẩm tạo sức cạnh tranh trong thị trường.

- + Hoạt động xúc tiến bán sản phẩm: Xúc tiến bán sản phẩm chính là tìm đầu ra cho sản phẩm, quảng cáo cho sản phẩm thu hút khách du lịch biết đến làng nghề. Làng nghề có thể đứng ra tổ chức triển lãm, bán hàng ngay cạnh cụm di tích Đình- chùa Bia Bà thu hút khách đến với nơi thờ người đã gây dựng nên nghề dệt Sa/the lụa La Khê, từ đó làm sống lại hình ảnh của lụa La Khê trên thị trường. Ngoài ra, cần phải tuyên truyền, giáo dục, giới thiệu và quảng bá về làng nghề để sản phẩm của làng nghề có thể đến gần hơn người sử dụng.

- + Tạo quan hệ công chúng: Cơ quan nhà nước nên thường xuyên quan tâm và có những hoạt động thiết thực để quảng bá hình ảnh làng nghề La Khê qua các chương trình truyền hình về du lịch như “S - Việt Nam”, “Check in Việt Nam”, “Around Vietnam”,...

Năm 2023, sự góp mặt của the lụa La Khê tại Tuần lễ du lịch áo dài Hà Nội đã giúp giới thiệu các sản phẩm làng nghề tới đông đảo du khách trong nước và quốc tế.

Từ ngày 09 đến ngày 20 tháng 10 năm 2024, triển lãm “The La – Ngàn năm canh cửi” tại Di tích quốc gia Đặc biệt Văn Miếu – Quốc Tử Giám là một hoạt động hết sức ý nghĩa, giúp quảng bá sâu rộng hình ảnh áo ngũ thân, áo truyền thống và làng nghề dệt La Khê đến công chúng. Bên cạnh đó, sự nỗ lực không ngừng nghề nhân làng nghề đã và đang cố gắng giới thiệu và bảo tồn nghề dệt truyền thống của làng.

+ Ứng dụng khoa học, công nghệ:

Trong thời đại 4.0, sự bùng nổ của công nghệ thông tin và mạng xã hội (như Facebook, Instagram, TikTok, YouTube) đã tạo ra một cuộc cách mạng trong cách chúng ta tiếp cận thông tin. Giới trẻ ngày nay, với khả năng thích ứng nhanh với công nghệ, đã trở thành những người truyền bá tích cực hình ảnh và sản phẩm của các làng nghề truyền thống. Nhờ các nền tảng mạng xã hội, thông tin về làng nghề không chỉ đến được với giới trẻ mà còn lan tỏa rộng rãi đến mọi tầng lớp xã hội. Việc kết hợp với những người có tầm ảnh hưởng lớn trên mạng xã hội sẽ giúp quá trình quảng bá diễn ra nhanh chóng và hiệu quả hơn, góp phần bảo tồn và phát triển các làng nghề truyền thống.

- Thị trường nước ngoài:

Hiện nay Việt Nam, với tư cách thành viên tích cực của ASEAN, APEC và WTO, đã mở ra nhiều cơ hội mới cho các làng nghề truyền thống, trong đó có làng dệt La Khê. Thị trường châu Á, với dân số đông đảo và nền văn hóa tương đồng, đặc biệt là các nước như Trung Quốc và Nhật Bản, luôn có nhu cầu lớn đối với các sản phẩm thủ công của các làng nghề truyền thống. Việc xuất khẩu thành công các sản phẩm dệt cao cấp sang các thị trường này, với giá bán có thể lên tới hàng chục triệu đồng một mét vuông, đã chứng minh tiềm năng lớn của làng nghề. Tháng 2 năm 2024, đã diễn ra thỏa thuận hợp tác dệt may và thời trang giữa Việt Nam và Ấn Độ càng mở ra thêm nhiều triển vọng mới. Đây là cơ hội vàng để làng dệt La Khê, cũng như các làng nghề dệt khác trên cả nước, vươn ra thị trường quốc tế và giới thiệu những sản phẩm đặc trưng của Việt Nam đến bạn bè khắp năm châu.

2.3.5. Giải pháp liên kết phát triển giữa làng nghề với các công ty du lịch

Việc liên kết các làng nghề là một giải pháp hiệu quả để nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường thế giới. Qua việc hợp tác chặt chẽ, các làng nghề có thể cùng nhau tối ưu hóa quy trình sản xuất, chia sẻ nguồn nhân lực chất lượng cao, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng chung và tạo ra các dòng sản phẩm đa dạng, độc đáo.

Bên cạnh đó, việc phát triển du lịch làng nghề cũng đóng vai trò quan trọng trong việc giới thiệu và bảo tồn văn hóa truyền thống. Thông qua các hoạt động tham quan, trải nghiệm trực tiếp quy trình sản xuất, du khách sẽ có cơ hội tìm hiểu về kỹ năng tinh xảo của các nghệ nhân và trân trọng giá trị của sản phẩm thủ công. Để thu hút nhiều du khách hơn, cần xây dựng các tour du lịch kết hợp làng nghề với các điểm du lịch, trung tâm thương mại, hoặc cụm di tích nổi tiếng khác trên địa bàn quận Hà Đông. Điều này không chỉ giúp du khách có một trải nghiệm trọn vẹn mà còn góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch của địa phương.

3. KẾT LUẬN

Làng nghề dệt sa/the La Khê đã từng tạo thu nhập chính cho nhiều hộ gia đình giải quyết việc làm, giúp ổn định về mặt kinh tế, góp phần nâng cao đời sống của bà con nông thôn so với trồng lúa. Trải qua nhiều năm biến động, làng nghề vẫn cố gắng giữ gìn nghề truyền thống đã có hơn trăm năm tồn tại và phát triển nhưng hiện nay, với cuộc sống hiện đại ngày càng có nhiều gia đình không theo với nghề nữa song bị mai một và chỉ còn duy nhất xưởng dệt vẫn hoạt động, việc khôi phục bảo tồn, phát triển làng nghề là một việc làm cần thiết và rất cấp thiết trong thời điểm hiện nay.

Với điều kiện cũng như tính chất như hiện nay của làng nghề nhưng với bề dày lịch sử, những sản phẩm mang giá trị vật chất và tinh thần vô cùng đặc sắc đã góp phần đánh thức tinh hoa, làm nên tên tuổi làng nghề. Do vậy, việc khôi phục phát triển du lịch Thủ đô đạt được kết quả cao cần phải có nhiều giải pháp, chung tay góp sức và làm việc đồng loạt từ

ơ quan chính quyền địa phương, cư dân địa phương, xưởng nghề còn hoạt động trong thời gian tới. Để việc phát triển du lịch làng nghề sẽ là cơ hội mới, động lực mới cho làng nghề dệt truyền thống đã từng phục vụ cho Triều đình một thời.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Bá Phụng (2001), *Bảo tồn và phát triển các làng nghề truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa*. Hà Nội, Nxb Khoa học và Xã hội, Hà Nội.
2. Ngô Đức Thọ, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin (2003), *Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
3. Ngọc Hằng và Kim Anh (2014), *Từ điển Tiếng Việt*. Hà Nội, Nxb Từ điển Bách khoa.
4. Nguyễn Đức Bá (2023), Lụa La Khê - Vàng son một thuở lụa Hoàng gia, In *Sở Văn hóa và Thể thao, Hướng phát triển của áo dài trong đời sống đương đại* (pp.53-59), Huế.
5. Quang Thông (2010), *Từ điển Tiếng Việt*. Hà Nội, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
6. Vũ Quốc Tuấn (2010), Làng nghề, phố nghề Thăng Long - Hà Nội trên đường phát triển, In *Trương Minh Hằng, Tổng tập nghề và làng nghề truyền thống Việt Nam* (pp. 483,484), Nxb Khoa học và Xã hội, Hà Nội.

RESTORING TRADITIONAL CRAFT VILLAGES IN THE DEVELOPMENT OF TOURISM IN THE CAPITAL CITY (A CASE STUDY OF LA KHE 'SA' WEAVING VILLAGE, HA DONG DISTRICT)

Abstract: *When mentioning the traditional craft of Ha Dong, people immediately think of silk. The fertile alluvial land along the Nhue and Day Rivers has made Ha Dong famous for its weaving craft, producing high-quality products such as silk, brocade, satin, dupioni, ky cam, and taffeta. Ha Dong silk is not only well-known domestically but also reaches international markets. Compared to the more developed and bustling Van Phuc Silk Village, which attracts more tourism, La Khe Village has changed significantly and is now at risk of fading away. As a result, the craft of weaving satin/taffeta is gradually disappearing. In La Khe, if you leave behind the noise and bustle, and make the effort to listen carefully, you will still hear the sound of the loom from the only remaining weaving workshop of artisan Le Dang Toan. La Khe's products, made from natural silk, are known for their unique, long-standing qualities, with delicate craftsmanship creating soft, thin, smooth fabrics that don't wrinkle or fray, providing a cool and comfortable feeling for the wearer. To restore and develop the craft village, preventing it from disappearing, a comprehensive solution is needed. First, support from local authorities is essential. Additionally, encouraging the local people, especially the younger generation, to learn about and engage in the weaving craft is important. Furthermore, promoting the La Khe silk products in both domestic and international markets is necessary to enhance the value of the satin/taffeta weaving craft, linked with the development of tourism in the capital city.*

Keywords: *Craft village, restoring the craft village, satin/taffeta weaving craft, La Khe, Ha Dong.*